|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC**  **TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ** | | | **ĐỀ THI KSCL LẦN 2 NĂM HỌC 2021-2022**  **MÔN: LỊCH SỬ 12**  *Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian giao đề* | |
|  | **ĐỀ CHÍNH THỨC** |  |
| (*Đề thi có 05 trang*) | | |  | **Mã đề 412** |
|  | | |  |  |

**Câu 1:** Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1925-1930 ở Việt Nam?

**A.** Thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông. **B.** thành lập Công hội đỏ. **C.** Thành lập đội tự vệ đỏ. **D.** Thành lập Liên hiệp các dân tộc thuộc địa.

**Câu 2:** Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929), thực dân Pháp đầu tư nhiều vốn nhất vào ngành nào sau đây?

**A.** Ngoại thương **B.** Công nghiệp nhẹ. **C.** Công nghiệp nặng. **D.** Nông nghiệp.

**Câu 3:** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (5-1941) quyết định thay tên các Hội phản đế thành

**A.** Hội cứu quốc. **B.** Cứu quốc quân. **C.** Giải phóng quân. **D.** Vệ quốc đoàn.

**Câu 4:** Một nội dung trong chiến lược “Cam kết và mở rộng” của Mĩ những năm 90 của thế kỉ XX là

**A.** đàn áp phong trào giải phóng dân tộc.

**B.** ngăn chặn, tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

**C.** tăng cường khôi phục và phát triển sức mạnh kinh tế.

**D.** khống chế, chi phối các nước đồng minh phụ thuộc.

**Câu 5:** Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10-1930 qua việc xác định

**A.** nhiệm vụ giải phóng dân tộc phải giải quyết trong phạm vi toàn Đông Dương.

**B.** giải phóng dân tộc là nhiệm vụ duy nhất của cách mạng tư sản dân quyền.

**C.** lực lượng tham gia cách mạng là giai cấp công nhân và giai cấp nông dân.

**D.** sử dụng bạo lực cách mạng để đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây thuộc bối cảnh lịch sử của phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?

**A.** Kinh tế Việt Nam trên đà phục hồi và phát triển.

**B.** Chính quyền thực dân Pháp thi hành chính sách khủng bố.

**C.** Nhân dân Đông Dương chịu hai tầng áp bức của Nhật Pháp.

**D.** Cuộc chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng.

**Câu 7:** Nội dung nào sau đây **không** đúng khi đánh giá về phong trào cách mạng 1936 – 1939 ở Việt Nam?

**A.** Là cuộc vận động dân chủ rộng rãi, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

**B.** Mục tiêu đòi tự do dân chủ, cơm áo và hoà bình có tính sách lược.

**C.** Nhiệm vụ chiến lược là chống đế quốc và phong kiến.

**D.** Có hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt, không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc.

**Câu 8:** Trong năm đầu sau khi thành lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa **không** có thuận lợi cơ bản nào sau đây?

**A.** Chính phủ liên hiệp kháng chiến được thành lập.

**B.** Có Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh sáng suốt lãnh đạo.

**C.** Phong trào giải phóng dân tộc dâng cao ở nhiều nước thuộc địa.

**D.** Hệ thống xã hội chủ nghĩa đang hình thành.

**Câu 9:** Nội dung nào sau đây **không** phải nguyên nhân dẫn đến sự phát triển kinh tế của Tây Âu giai đoạn 1950-1973?

**A.** Áp dụng những thành tựu của cách mạng khoa học kĩ thuật.

**B.** Các tập đoàn tư bản có sức sản xuất lớn, cạnh tranh hiệu quả.

**C.** Hợp tác có hiệu quả trong khuôn khổ Cộng đồng châu Âu.

**D.** Vai trò quản lí, điều tiết của nhà nước đối với nền kinh tế.

**Câu 10:** Tổ chức nào dưới đây **không** phải là cơ quan chính của tổ chức Liên hợp quốc?

**A.** Ban thư ký. **B.** Hội đồng quản thác.

**C.** Tổ chức y tế thế giới. **D.** Đại hội đồng.

**Câu 11:** Một trong những nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của nhân dân Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là đấu tranh chống

**A.** phong kiến đầu hàng. **B.** chế độ phản động thuộc địa.

**C.** đế quốc và phong kiến. **D.** đế quốc và tay sai.

**Câu 12:** Trong cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại, mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ

**A.** tiến bộ công nghệ. **B.** nghiên cứu khoa học.

**C.** tiến bộ kĩ thuật. **D.** nhu cầu của đời sống.

**Câu 13:** Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã thực hiện những kế hoạch dài hạn nhằm mục tiêu nào sau đây?

**A.** Củng cố vị thế cường quốc đứng số một thế giới về mọi mặt.

**B.** Phá thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mĩ và phương Tây.

**C.** Hoàn thành nhanh chóng công cuộc khôi phục kinh tế.

**D.** Xây dựng cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

**Câu 14:** Nội dung nào sau đây là đặc điểm của phong trào yêu nước Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

**A.** Khuynh hướng vô sản xuất hiện và phát triển.

**B.** Sự phát triển tuần tự từ khuynh hướng tư sản đến vô sản.

**C.** Khuynh hướng tư sản đã chiếm được ưu thế tuyệt đối.

**D.** Khuynh hướng vô sản chiếm ưu thế tuyệt đối.

**Câu 15:** Sự kiện lịch sử nào sau đây tạo ra sự phân chia đối lập về kinh tế chính trị giữa Đông Âu xã hội chủ nghĩa và Tây Âu tư bản chủ nghĩa?

**A.** Kế hoạch Mácsan.

**B.** Sự ra đời của Natô và Vácsava.

**C.** Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) được thành lập.

**D.** Thông điệp của tổng thống Mĩ Truman.

**Câu 16:** Trong giai đoạn 1950-1973, thời kì “phi thực dân hóa” trên phạm vi thế giới được đánh dấu bằng

**A.** Trung Quốc thu hồi chủ quyền với Hồng Kông và Ma Cao.

**B.** đế quốc Mĩ thất bại trong cuộc chiến tranh tại Việt Nam.

**C.** nhiều thuộc địa của Anh, Pháp, Hà Lan tuyên bố độc lập.

**D.** chiến tranh lạnh kết thúc, trật tự hai cực Ianta sụp đổ.

**Câu 17:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

**A.** Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc. **B.** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

**C.** Thế lực phát xít lên cầm quyền ở Đức. **D.** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

**Câu 18:** Lý luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc được truyền bá vào Việt Nam trong những năm 1921-1929 có điểm khác biệt nào sau đây so với chủ trương cứu nước của các sĩ phu đầu thế kỉ XX?

**A.** Giành độc lập gắn với khôi phục chế độ quân chủ.

**B.** Cách mạng giải phóng dân tộc là sự nghiệp đoàn kết của toàn dân.

**C.** Gắn vấn đề dân tộc với dân chủ, dân quyền.

**D.** Gắn vấn đề dân tộc với nâng cao dân trí.

**Câu 19:** Trong cao trào kháng Nhật cứu nước (1945), khẩu hiệu nào sau đây đã đáp ứng nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân?

**A.** Giảm tô, giảm thuế, chia lại ruộng đất. **B.** Tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

**C.** Cách mạng ruộng đất. **D.** Phá kho thóc, giải quyết nạn đói.

**Câu 20:** Việc xác định con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, trước hết vì cuộc cách mạng này

**A.** giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân và nông dân.

**B.** lật đổ được sự thống trị của tư sản và phong kiến.

**C.** giải phóng các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga.

**D.** là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.

**Câu 21:** Hiệp ước Patơnốt (1884) được kí kết giữa triều đình nhà Nguyễn với thực dân Pháp là mốc đánh dấu

**A.** thực dân Pháp căn bản hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam.

**B.** thực dân Pháp thiết lập xong bộ máy cai trị ở Việt Nam.

**C.** thực dân Pháp căn bản hoàn thành công cuộc xâm lược Việt Nam.

**D.** các vua nhà Nguyễn hoàn toàn đầu hàng thực dân Pháp.

**Câu 22:** Nhận xét nào sau đây là **không** phù hợp về Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925- 1929)?

**A.** Tổ chức yêu nước và cách mạng có khuynh hướng cộng sản.

**B.** Tổ chức quá độ để tiến lên thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**C.** Làm cho lý luận Mác-Lênin bắt đầu thâm nhập vào phong trào công nhân.

**D.** Chuẩn bị về tư tưởng và chính trị cho sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 23:** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939, phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 có điểm tương đồng nào sau đây?

**A.** Tập trung vào nhiệm vụ trước mắt là giải phóng dân tộc.

**B.** Sử dụng hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**C.** Hướng đến mục tiêu đấu tranh là giải phóng dân tộc.

**D.** Giải quyết đồng thời vấn đề dân tộc và đấu tranh giai cấp.

**Câu 24:** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính, Đảng đã có chủ trương nào sau đây?

**A.** Thực hiện “Tăng gia sản xuất”. **B.** Xây dựng “Quỹ độc lập”.

**C.** Thành lập “Nha bình dân học vụ”. **D.** Bãi bỏ thuế thân.

**Câu 25:** Trong khoảng 30 năm đầu thế ki XX, ở Việt Nam có một trong những chuyển biến nào sau đây?

**A.** Quan hệ sản xuất cũ bị xóa bỏ, phương thức sản xuất mới từng bước dược du nhập.

**B.** Một số ngành kinh tế hiện đại được hình thành nhưng phát triển thiếu cân đối.

**C.** Nhiều ngành nghề mới xuất hiện nhưng không được đầu tư về nhân lực và kĩ thuật,

**D.** Những lực lượng xã hội mới ra đời trong khi các giai cấp cũ dần suy yếu và biến mất.

**Câu 26:** Nhận xét nào sau đây đúng về phong trào “vô sản hóa” của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên?

**A.** Điều kiện để công nhân phát triển về số lượng và trở thành giai cấp.

**B.** Phương thức tự rèn luyện của các chiến sĩ cách mạng tiến bộ.

**C.** Cơ hội thuận lợi để bước đầu xây dựng cơ sở của Hội ở Việt Nam.

**D.** Mốc đánh dấu phong trào công nhân hoàn toàn trở thành tự giác.

**Câu 27:** “Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động lẫn nhau của các khu vực, các quốc gia…” là bản chất của xu thế nào sau đây?

**A.** Công nghiệp hóa. **B.** Liên kết kinh tế. **C.** Toàn cầu hóa. **D.** Liên kết khu vực.

**Câu 28:** Thành công của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1946) ở Việt Nam chứng tỏ

**A.** nhân dân bước đầu giành chính quyền, làm chủ đất nước.

**B.** nhân dân có tinh thần đoàn kết và ý thức làm chủ đất nước.

**C.** sự ủng hộ to lớn của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam.

**D.** quyền lực nhà nước chính thức thuộc về cơ quan hành pháp.

**Câu 29:** Văn kiện nào sau đây được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10-1930)?

**A.** Cương lĩnh chính trị đầu tiên. **B.** Báo cáo bàn về cách mạng Việt Nam.

**C.** Báo cáo chính trị. **D.** Luận cương chính trị.

**Câu 30:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương (1897-1914), kinh tế Việt Nam có tác động nào dưới đây?

**A.** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập.

**B.** Các ngành kinh tế mới ra đời phát triển mạnh mẽ, đồng đều.

**C.** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển.

**D.** Phương thức bóc lột phong kiến bị xóa bỏ.

**Câu 31:** Yếu tố nào sau đây quyết định sự thành công của Liên Xô trong công cuộc khôi phục kinh tế (1946-1950)?

**A.** Liên Xô có sự hợp tác hiệu quả với các nước Đông Âu.

**B.** Liên Xô là nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

**C.** Liên Xô có lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú.

**D.** Nhân dân Liên Xô có tinh thần tự lực tự cường.

**Câu 32:** Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

**A.** Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).

**B.** Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.

**C.** Góp phần thúc đẩy xu thế hòa bình ở châu Âu.

**D.** Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc.

**Câu 33:** Từ năm 1973 - 1991, điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản là

**A.** chỉ chú trọng phát triển quan hệ với các nước ở Đông Bắc Á.

**B.** không còn chú trọng hợp tác với Mĩ và các nước Tây Âu.

**C.** tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á và ASEAN.

**D.** chỉ coi trọng quan hệ với các nước Tây Âu và Hàn Quốc.

**Câu 34:** Nhận xét nào sau đây **không** đúng về vai trò của mặt trận Việt minh đối với cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Tạo điều kiện xây dựng căn cứ địa cách mạng.

**B.** Gắn nhiệm vụ giải phóng dân tộc với chống phát xít.

**C.** Đoàn kết dân tộc, cô lập cao độ kẻ thù đế quốc và tay sai.

**D.** Tập hợp, rèn luyện lực lượng vũ trang cho cách mạng.

**Câu 35:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân ở khu vực nào chống chế độ phân biệt chủng tộc?

**A.** châu Phi **B.** Bắc Âu. **C.** Đông Âu. **D.** Nam Mĩ.

**Câu 36:** Sau Chiến tranh lạnh, để xây dựng sức mạnh thực sự, các quốc gia trên thế giới đều tập trung vào lĩnh vực nào sau đây?

**A.** Quốc phòng. **B.** Chính trị. **C.** Văn hóa. **D.** Kinh tế.

**Câu 37:** Phong trào đấu tranh chống Pháp cuối thế kỉ XIX của nhân dân ta nhằm mục tiêu nào sau đây?

**A.** đế quốc Pháp và tay sai. **B.** đế quốc Pháp và phong kiến đầu hàng.

**C.** phong kiến và tay sai. **D.** đế quốc Pháp và phong kiến.

**Câu 38:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình vì

**A.** đã lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa – nhà nước của toàn thể nhân dân.

**B.** đã xóa bỏ mọi cơ sở kinh tế-xã hội của chế độ thực dân, phong kiến ở Việt Nam.

**C.** đã góp phần cùng lực lượng trong phe Đồng minh đánh bại chủ nghĩa phát xít.

**D.** quyền lợi của đại bộ phận người nông dân đã được giải quyết một cách triệt để.

**Câu 39:** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 **không** có đặc điểm nào sau đây?

**A.** Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin. **B.** Phù hợp với thực tiễn lịch sử dân tộc.

**C.** Tập hợp được tối đa lực lượng dân tộc. **D.** Tập trung giải quyết nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.

**Câu 40:** Thực dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam năm 1858 bằng cuộc tấn công vào địa điểm nào sau đây?

**A.** Hà Nội. **B.** Đà Nẵng. **C.** Huế. **D.** Gia Định.

-----------------------------------------------

----------- HẾT ----------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | A | 6 | A | 11 | D | 16 | C | 21 | C | 26 | B | 31 | D | 36 | D |
| 2 | D | 7 | D | 12 | B | 17 | A | 22 | C | 27 | C | 32 | C | 37 | B |
| 3 | A | 8 | A | 13 | D | 18 | B | 23 | C | 28 | B | 33 | C | 38 | A |
| 4 | C | 9 | B | 14 | A | 19 | D | 24 | B | 29 | D | 34 | D | 39 | D |
| 5 | B | 10 | C | 15 | A | 20 | C | 25 | B | 30 | A | 35 | A | 40 | B |